

Số: 2156 /QĐ-STNMT

Hà Nội, ngày 24 tháng 9 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy và biên chế của Phòng Khí tượng Thủy văn và Biến đổi khí hậu

GIÁM ĐỐC SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Quyết định số 42/QĐ-UBND ngày 02/8/2008 của UBND thành phố Hà Nội về việc thành lập Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 32/2016/QĐ-UBND ngày 08/9/2016 của UBND thành phố Hà Nội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 103/2009/QĐ-UBND ngày 24/9/2009 của UBND thành phố Hà Nội về việc Ban hành Quy định về Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, tiền lương, tiền công, cán bộ, công chức, viên chức và lao động hợp đồng trong các cơ quan, đơn vị thuộc thành phố Hà Nội; Quyết định số 11/2012/QĐ-UBND ngày 22/5/2012 của UBND Thành phố về việc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh một số điều của Quyết định số 103/2009/QĐ-UBND ngày 24/9/2009 của UBND thành phố Hà Nội;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Sở,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng Khí tượng Thủy văn và Biến đổi khí hậu thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nội:

1. Chức năng:

Phòng Khí tượng Thủy văn và Biến đổi khí hậu là phòng chuyên môn, có chức năng tham mưu, giúp Giám đốc Sở quản lý nhà nước về Khí tượng Thủy văn, Biến đổi khí hậu - môi trường theo nhiệm vụ được giao.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn:

2.1. Tham mưu giúp Giám đốc Sở dự thảo Quyết định, Chỉ thị và các văn bản quy định thuộc thẩm quyền ban hành của UBND Thành phố và của Sở theo chức năng nhiệm vụ của Phòng;

2.2. Tham mưu giúp Giám đốc Sở kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến lĩnh vực môi trường đối với các đơn vị thuộc khối Môi trường quản lý.

2.3. Về khí tượng thủy văn.

a) Tổ chức thẩm định hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, thu hồi giấy phép hoạt động của công trình khí tượng thủy văn chuyên dùng thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân Thành phố; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện;

b) Chủ trì thẩm định nội dung chuyên môn của các dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình khí tượng, thủy văn chuyên dùng; tham gia xây dựng phương án phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, kiểm tra việc thực hiện các quy định về dự báo, cảnh báo và truyền tin thiên tai trên địa bàn Thành phố;

c) Thẩm định nội dung về khí tượng thủy văn trong quy hoạch, thiết kế các công trình, dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn Thành phố theo quy định của pháp luật;

d) Thẩm định tiêu chuẩn kỹ thuật của công trình, thiết bị đo của công trình khí tượng thủy văn chuyên dùng, thiết bị quan trắc, định vị sét do Thành phố xây dựng bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

đ) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc bảo vệ, giải quyết các vi phạm hành lang an toàn kỹ thuật công trình khí tượng thủy văn của Trung ương trên địa bàn;

e) Thu thập, khai thác và sử dụng dữ liệu về khí tượng thủy văn trên địa bàn Thành phố theo quy định của pháp luật;

2.4. Về biến đổi khí hậu.

a) Xây dựng, cập nhật kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu của địa phương; hướng dẫn, điều phối việc tổ chức thực hiện;

b) Tổ chức thực hiện nhiệm vụ thuộc phạm vi của Sở trong các chiến lược, chương trình, kế hoạch quốc gia về biến đổi khí hậu, các đề án, dự án, chương trình ứng phó với biến đổi khí hậu; tổ chức kiểm tra việc thực hiện các mục tiêu trong các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án biến đổi khí hậu trên địa bàn quản lý;

c) Theo dõi, đánh giá tác động của biến đổi khí hậu đối với môi trường, điều kiện tự nhiên, con người và phát triển kinh tế - xã hội để đề xuất các biện pháp ứng phó;

d) Hướng dẫn thực hiện các hoạt động giảm nhẹ khí nhà kính phù hợp với các điều kiện kinh tế, xã hội của Thành phố; thanh tra, kiểm tra việc tuân thủ các quy định về kiểm kê và giảm nhẹ phát thải khí nhà kính.

2.5. Về Môi trường:

a) Tổ chức thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với các dự án tại Phụ lục II Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015 của Chính phủ có số thứ tự gồm: 11, 12, 13, 15, 19, 21, 22, 23, 24, 25, 26, 27, 28, 30, 31, 32, 33, 34, 37, 38, 41, 42, 43, 44, 48, 50, 51, 53, 55, 56, 57, 58, 59, 60, 72, 73, 74, 75, 77, 80, 81, 82, 89, 90, 91, 92, 93, 94, 96, 97, 98, 99, 100, 101, 106, 107, 108, 109 thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân Thành phố;

b) Phối hợp quản lý trong việc xây dựng, cập nhật và vận hành hệ thống thông tin, tư liệu, cơ sở dữ liệu về môi trường Thành phố;

2.6. Tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến nhiệm vụ của Phòng; Tham gia công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; bồi dưỡng nghiệp vụ đối với công chức thuộc Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện và công chức chuyên môn giúp UBND cấp xã về lĩnh vực khí tượng thủy văn, biến đổi khí hậu đối với môi trường trên địa bàn Thành phố;

2.7. Thực hiện hợp tác quốc tế trong lĩnh vực thuộc chức năng quản lý của Phòng theo quy định của pháp luật;

2.8. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật và công nghệ về lĩnh vực được giao. Chủ trì hoặc tham gia thẩm định các đề tài, đề án, dự án nghiên cứu ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật và công nghệ có liên quan đến lĩnh vực khí tượng thủy văn, biến đổi khí hậu của Sở.

2.9. Hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ, tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, tiêu chuẩn kỹ thuật và định mức kinh tế - kỹ thuật được cơ quan cấp trên có thẩm quyền ban hành thuộc chức năng, nhiệm vụ của Phòng;

2.10. Thực hiện các nhiệm vụ, công tác đột xuất khác theo chỉ đạo của Giám đốc Sở và các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Tổ chức bộ máy và biên chế của Phòng Khí tượng Thủy văn và Biến đổi khí hậu.

1. Lãnh đạo Phòng Khí tượng Thủy văn và Biến đổi khí hậu, gồm: Trưởng phòng và các Phó Trưởng phòng.

Trưởng phòng chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và trước pháp luật về chức trách, quyền hạn, nhiệm vụ được giao. Trưởng phòng và Phó Trưởng phòng Khí tượng Thủy văn và Biến đổi khí hậu do Giám đốc Sở bổ nhiệm theo tiêu chuẩn quy định.

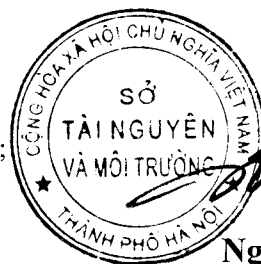
2. Biên chế: Căn cứ vào khối lượng công việc, vị trí việc làm và số lượng người làm việc được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo đề án vị trí việc làm, Giám đốc Sở quyết định biên chế cụ thể hàng năm của Phòng Khí tượng Thủy văn và Biến đổi khí hậu.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các quy định trước đây trái với các quy định tại Quyết định này đều bị bãi bỏ.

Chánh Văn phòng Sở, Trưởng phòng Khí tượng Thủy văn và Biến đổi khí hậu, Trưởng các Phòng, ban, đơn vị trực thuộc Sở và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND TP Hà Nội;
- PCT TT UBND TP;
- Nguyễn Quốc Hùng, Nguyễn Thế Hùng;
- Sở Nội vụ Hà Nội.
- Lưu: VT, VP-TC.



GIÁM ĐỐC *NT*

Nguyễn Trọng Đông